

Số: 92/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 07 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
Về thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành Báo cáo số 63/BC-HĐND ngày 28/11/2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Báo cáo số 174/BC-UBND ngày 17/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017 và kế hoạch, nhiệm vụ công tác năm 2018.

I. Về tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2017

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự phối hợp của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, nhân dân và cộng đồng các doanh nghiệp trong tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức, triển khai thực hiện toàn diện các mặt công tác; đã phấn đấu đạt và vượt 18/20 chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh chủ yếu mà Nghị quyết HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Hai đề ra.

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm GRDP (theo giá so sánh năm 2010) 7,81%; trong đó: Nông - lâm nghiệp - thủy sản tăng 6,51%, công nghiệp - xây dựng tăng 7,94%, dịch vụ tăng 8,75%, thuế sản phẩm tăng 9,95%; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch phù hợp. GRDP bình quân đầu người đạt 41,58 triệu đồng.

Giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) đạt 99,1% kế hoạch, tăng 6,73% so với cùng kỳ. Tổng diện tích cây trồng 531.982 ha, đạt 100% kế hoạch, tăng 1,2%; tổng sản lượng lương thực 566.324 tấn, bằng 97,2% kế hoạch, tăng 5,6%. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng có chuyển biến rõ nét.

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) đạt 100% kế hoạch, tăng 8,5% so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 100% kế hoạch, tăng 15,7%. Kim ngạch xuất khẩu thực hiện 450 triệu USD, đạt 100% kế hoạch, tăng 12,5% so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước thực hiện 18.957,8 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch, tăng 11,2%.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 4.181 tỷ đồng, đạt 115,7% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 11,9% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 101,5% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 14% so với cùng kỳ.

Tình hình xúc tiến đầu tư và kêu gọi đầu tư có nhiều khởi sắc; các ngành, các cấp đã tích cực triển khai các nhiệm vụ để cải cách hành chính; nhiều tập đoàn, doanh nghiệp đã quan tâm, tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh, nhất là trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, điện sinh khối, khai thác tiềm năng du lịch. Một số dự án được đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục có bước phát triển. Công tác giáo dục - đào tạo, thông tin truyền thông, lao động việc làm, khoa học và công nghệ tiếp tục có bước phát triển. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách, người có công, đã triển khai tích cực kế hoạch kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, trong đó trọng tâm là xây mới và sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng; an sinh xã hội được quan tâm và thực hiện có hiệu quả; các vấn đề bức xúc của xã hội được giải quyết kịp thời, tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) ước còn 13,55%, giảm 3% so với năm 2016.

An ninh chính trị, an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác đối ngoại được tăng cường; đã tập trung chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm được quan tâm chỉ đạo.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục được cải tiến, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế của tỉnh chưa thật sự bền vững; sản xuất nông nghiệp, công nghiệp còn phụ thuộc nhiều vào thời tiết; giá cả một số mặt hàng nông sản giảm. Kết quả xây dựng nông thôn mới chưa đạt mục tiêu phần đầu. Công tác quản lý chất lượng giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp chưa chặt chẽ. Công tác trồng rừng tuy tăng cao nhưng chưa đạt kế hoạch đề ra. Một số dự án đầu tư chậm triển khai, gặp vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư. Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh chưa đạt được như mong muốn. Phát triển du lịch chưa tương xứng với tiềm năng, chưa tạo ra được sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh. Việc cung cấp, định hướng thông tin báo chí chưa tốt. Một số sở, ngành, địa phương chậm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Tính chủ động trong thực hiện, phối hợp thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của người đứng đầu một số ngành, địa phương, đơn vị chưa cao, một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa tận tâm phục vụ. Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn còn bất cập. Phạm pháp hình sự, tội phạm ma túy, tai nạn lao động, số vụ tử tử, đuối nước vẫn xảy ra nhiều. Tai nạn giao thông tuy giảm cả 3 tiêu chí nhưng còn ở mức cao và thiếu bền vững.

II. Về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2018

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục cơ cấu lại để thúc đẩy kinh tế phát triển đồng bộ, nhất là các ngành nông nghiệp, du lịch. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với nâng cao chất lượng, năng suất lao động và tăng cường năng lực cạnh tranh. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp. Huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, giảm nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số. Phát triển giáo dục và đào tạo; nâng cao năng lực ngành y tế; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống. Ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, chủ động phòng chống thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Phấn đấu tai nạn giao thông giảm từ 5% trở lên ở cả 3 tiêu chí. Đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; tăng cường công tác đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế:

- (1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP): 7,8% trở lên
 - + Ngành nông lâm nghiệp - thủy sản tăng 5,7%;
 - + Ngành công nghiệp - xây dựng tăng 9,0%;
 - + Ngành dịch vụ tăng 8,64%;
 - + Thuế sản phẩm tăng 9,93%.
- (2) Cơ cấu kinh tế
 - + Ngành nông - lâm nghiệp - thủy sản: 38,01%;
 - + Ngành công nghiệp - Xây dựng: 28,08%;
 - + Ngành dịch vụ: 33,91%.
- (3) GRDP bình quân đầu người 45,29 triệu đồng/người.
- (4) Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 10 xã.
- (5) Kim ngạch xuất khẩu: 470 triệu USD, tăng 4,44%.
- (6) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 4.200 tỷ đồng trở lên (*Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân các cấp nêu cao tinh thần trách nhiệm chỉ đạo, điều hành quyết liệt, phấn đấu tăng thu đạt tỷ lệ theo nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ tỉnh*)
- (7) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 22.000 tỷ đồng, tăng 16%.
- (8) Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ: 57.500 tỷ đồng, tăng 12%.

2.2. Các chỉ tiêu xã hội

- (9) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,2%.
- (10) Số lao động được tạo việc làm mới: 25.000 người.
- (11) Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 49%.
- (12) Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 10,55% (theo chuẩn nghèo đa chiều).
 - + Mức giảm tỷ lệ nghèo: 3% (theo chuẩn nghèo đa chiều).

(13) Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo: 88%.

(14) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 33%.

(15) Số giường bệnh/vạn dân: 25,6.

+ Trạm y tế xã có bác sỹ: 88%.

(16) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: 88,5%.

2.3. Các chỉ tiêu về môi trường

(17) Tỷ lệ che phủ của rừng (kể cả cây cao su): 46,35%.

+ Diện tích trồng rừng trong năm: 7.000 ha.

(18) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 92,5%.

(19) Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch: 99%.

(20) Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 93,5%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể tái cơ cấu gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế và các đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

Tập trung triển khai các kế hoạch, chương trình hành động, cơ cấu lại ngành nông nghiệp, công nghiệp một cách hiệu quả nhất. Tạo điều kiện thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; thực hiện nghiêm công tác quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng, phấn đấu trồng rừng đạt kế hoạch đề ra, nâng cao tỉ lệ che phủ rừng. Có giải pháp cụ thể để thu hút đầu tư vào công nghiệp chế biến, sản xuất các sản phẩm có nguồn nguyên liệu là thế mạnh của tỉnh, đảm bảo tăng giá trị và từng bước nâng cao chất lượng hàng nông sản. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, mở rộng xuất khẩu, tăng tỷ trọng xuất khẩu qua chế biến đối với các mặt hàng chủ lực của tỉnh; tổ chức tốt thị trường lưu thông hàng hóa, đảm bảo cung cầu hàng hóa; thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý giá cả thị trường, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại; tiếp tục đẩy mạnh phát triển hợp tác xã. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản gắn với công tác bảo vệ môi trường và công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm.

3.2. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với nâng cao chất lượng đời sống của người dân. Huy động toàn bộ hệ thống chính trị, tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực, triển khai các giải pháp then chốt, đảm bảo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm (nhất là hồ tiêu, cà phê, mía,...) theo chuỗi giá trị, gắn với phát triển tổ chức hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Vận dụng, triển khai phù hợp với tình hình thực tế các mô hình: “Khu dân cư kiểu mẫu”, “Vườn mẫu”, “Mỗi xã một sản phẩm”.

3.3. Chú trọng phát triển kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Phấn đấu trong năm 2018 có trên 770 doanh nghiệp thành lập mới.

Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tập trung rà soát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi nhất để hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu, triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh. Lập đề án xây dựng thành phố thông minh.

3.4. Triển khai các giải pháp huy động các nguồn lực để đầu tư, phân đầu tổng mức đầu tư toàn xã hội năm 2018 đạt 22.000 tỷ đồng. Tranh thủ sự giúp đỡ của các bộ ngành trung ương để vận động tài trợ vốn ODA và các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển cho tỉnh, quản lý, giám sát chặt chẽ công tác đầu tư công. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, quản lý thống nhất, bảo đảm các dự án đầu tư phải đúng theo quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình. Các dự án khởi công mới năm 2018 phải khẩn trương hoàn thành các thủ tục để khởi công, thực hiện ngay từ tháng 01/2018.

3.5. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách. Quản lý chặt chẽ tài sản công; triển khai đúng quy định về khoán chi hành chính, khoán sử dụng xe công, đấu thầu, đặt hàng trong cung cấp dịch vụ công. Các địa phương chủ động đề ra giải pháp, chỉ đạo quyết liệt, phân đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2018. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý thu nợ đọng thuế; bảo đảm thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách.

3.6. Tập trung triển khai kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh với lộ trình phù hợp, bền vững để đưa du lịch trở thành ngành kinh tế có đóng góp quan trọng trong cơ cấu kinh tế của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển các khu, điểm du lịch, hình thành được các sản phẩm du lịch cụ thể. Tiếp tục triển khai các nội dung hợp tác, liên kết phát triển du lịch. Tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng du lịch của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3.7. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 29- NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tạo chuyên môn căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu của xã hội và hội nhập quốc tế. Khắc phục và ngăn ngừa có hiệu quả tình trạng học sinh bỏ học, hiện tượng bạo lực học đường, đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng tránh đuối nước, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên; tập trung giải quyết, xử lý những vấn đề nổi cộm như dạy thêm, học thêm, lạm thu trong trường học,...

3.8. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Triển khai thực hiện các Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe dân số trong tình hình mới. Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra. Đẩy mạnh xã hội hóa ngành y tế, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm phục vụ cho khám chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh và khi có thiên tai xảy ra. Chú trọng các biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý môi trường y tế.

3.9. Tiếp tục thực hiện tốt 5 chương trình tình nghĩa, thực hiện đầy đủ các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Tập trung giải quyết hồ sơ người có công còn tồn đọng. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tìm kiếm, qui tập hài cốt liệt sĩ, xác định danh tính liệt sĩ. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội. Huy động toàn bộ hệ thống chính trị, mọi nguồn lực thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, trong đó tập trung công tác giảm nghèo đối với người có công, đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt các chính sách tôn giáo, dân tộc, bình đẳng giới; triển khai thực hiện đúng cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất và giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số. Quan tâm chăm lo đối với người cao tuổi, người khuyết tật, bảo vệ và chăm sóc trẻ em; tăng cường phòng chống và ngăn chặn tình trạng bạo lực, bóc lột, xâm hại trẻ em....

3.10. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, chủ động phối hợp giữa các cấp, các ngành và đề cao trách nhiệm người đứng đầu để thực hiện tốt nhiệm vụ, công tác. Tổ chức triển khai các Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII: "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; "Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập"; đồng thời tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức giai đoạn 2015 - 2021.

3.11. Tăng cường phòng, chống, phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, xã hội quan tâm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Thi hành án dân sự và triển khai các văn bản liên quan như Luật Đấu giá tài sản năm 2016, Nghị quyết số 42/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017.

3.12. Thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; bên cạnh đó kiên quyết xử lý nghiêm đối với các đối tượng lợi dụng việc tố cáo để vu khống, xúc phạm.

3.13. Tiếp tục củng cố và xây dựng khu vực phòng thủ, giữ vững nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; tăng cường lực lượng bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình nội biên, ngoại biên, tuần tra kiểm soát địa bàn, đấu tranh vô hiệu hóa mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, bọn phản động, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ, đảm bảo an ninh biên giới. Triển khai đề án "xây dựng, huấn luyện, hoạt động, đảm bảo chính sách cho dân quân tự vệ giai đoạn 2017 – 2020".

Thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Triển khai các giải pháp phòng ngừa xã hội đối với tội phạm và chuyển hóa các địa bàn phức tạp về trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng công tác điều tra án, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Triển khai quyết liệt các biện pháp để đấu tranh, ngăn chặn tội phạm ma túy, mua bán người, trẻ em.

Tiếp tục thực hiện quy hoạch bố trí hệ thống cụm dân cư dọc tuyến biên giới để kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt “Phong trào tự quản đường biên, cột mốc và giữ gìn an ninh trật tự thôn, làng khu vực biên giới”. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, nhất là hệ thống giao thông đến các cụm dân cư, đồn biên phòng dọc tuyến biên giới. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống công trình phòng thủ trên các tuyến biên giới.

Tiếp tục tham mưu cho Chính phủ, Bộ Ngoại giao các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác cắm mốc, phân giới, giải quyết dứt điểm các điểm còn tồn đọng về phân giới, cắm mốc trên tuyến biên giới của tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện với sự nỗ lực, quyết tâm cao nhất nhằm đảm bảo hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2018 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Năm thông qua.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội được thành lập theo quy định của pháp luật giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh phát huy truyền thống đoàn kết, tự lực tự cường, không ngừng đổi mới và sáng tạo, vượt qua khó khăn, thi đua lập thành tích trong lao động sản xuất, học tập và công tác, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2018.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI, Kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 07/12/2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Ban Công tác đại biểu;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các sở, ngành của tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, HĐND, Đoàn ĐBQH; UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng TH;
- Lưu: VT- TH.

CHỦ TỊCH



Dương Văn Trang

